

21. Công ty xuất nhập khẩu nông sản thực phẩm Cà Mau.

22. Công ty xuất nhập khẩu Thái Bình (UNIMEX THAIBINH).

23. Công ty lương thực thành phố Hồ Chí Minh (FOODCOSA).

24. Tổng công ty thương mại tổng hợp Sài Gòn.

25. Tổng công ty nông nghiệp Sài Gòn (SAI).

26. Công ty xuất nhập khẩu tỉnh Bến Tre (BETRIMEX).

27. Tổng công ty lương thực miền Nam (Vietnam Southern Food Co).

28. Tổng công ty lương thực miền Bắc (Vietnam Northern Food Co).

29. Công ty GEDOSICO.

30. Tổng công ty Vật tư nông nghiệp Trung ương (VIGECAM).

31. Công ty xuất nhập khẩu tỉnh Vĩnh Long.

32. Công ty thương mại xuất nhập khẩu tỉnh Đồng Tháp.

33. Công ty nông sản thực phẩm xuất nhập khẩu tỉnh Sóc Trăng.

34. Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất kinh doanh xuất nhập khẩu tổng hợp Long An (LADFECO).

35. Công ty cổ phần thương nghiệp tổng hợp và chế biến lương thực Thốt Nốt tỉnh Cần Thơ.

36. Công ty trách nhiệm hữu hạn nông sản Vinh Phát thành phố Hồ Chí Minh.

THÔNG TƯ số 01/1999/TT-BTM ngày 05/1/1999 hướng dẫn về giấy chứng nhận xuất xứ để được hưởng thuế nhập khẩu ưu đãi.

Thi hành Nghị định số 94/1998/NĐ-CP ngày 17/11/1998 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 04/1998/QH ngày 20/5/1998;

Trong thời gian chờ Bộ Thương mại và Tổng cục Hải quan điều chỉnh Thông tư liên Bộ số 280/TCHQ-GSQL ngày 29/11/1995 quy định về giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất nhập khẩu;

Sau khi thống nhất với Tổng cục Hải quan;

Bộ Thương mại hướng dẫn về giấy chứng nhận xuất xứ để được hưởng thuế nhập khẩu ưu đãi như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Kể từ ngày 01 tháng 1 năm 1999 tổ chức hoặc cá nhân nhập khẩu hàng hóa (dưới đây gọi tắt là người nhập khẩu), nếu có nhu cầu hưởng thuế nhập khẩu ưu đãi, phải có giấy chứng nhận xuất xứ (Certificate Of Origin) do tổ chức có thẩm quyền cấp, xác nhận hàng hóa có xuất xứ từ nước đã có thỏa thuận về đối xử tối huệ quốc trong quan hệ thương mại với Việt Nam.

2. Nước đã có thỏa thuận về đối xử tối huệ quốc trong quan hệ thương mại với Việt Nam là nước đã được nêu trong Phụ lục ban hành kèm theo Công văn số 7280/1998/TM-PC ngày 31/12/1998 của Bộ Thương mại và những trường hợp được bổ sung sau này (nếu có) theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Thương mại.

3. Giấy chứng nhận xuất xứ xác nhận hàng hóa có xuất xứ từ nước đã có thỏa thuận về đối xử tối

Ghi chú: 01 doanh nghiệp thuộc tỉnh Tiền Giang sẽ được bổ sung sau. 04 công ty liên doanh theo quyết định riêng của Bộ Thương mại.

huệ quốc trong quan hệ thương mại với Việt Nam được chấp nhận trong các trường hợp như quy định tại Thông tư liên Bộ Thương mại - Tổng cục Hải quan số 280/TCHQ-GSQL ngày 29/11/1995 quy định về giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất nhập khẩu.

II. VIỆC XUẤT TRÌNH GIẤY CHỨNG NHẬN XUẤT XỨ

Giấy chứng nhận xuất xứ được xuất trình cho cơ quan hải quan theo quy định tại Thông tư liên Bộ Thương mại - Tổng cục Hải quan số 280/TCHQ-GSQL ngày 29/11/1995 quy định về giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất nhập khẩu.

Riêng đối với những lô hàng về đến cửa khẩu Việt Nam trước ngày 01 tháng 3 năm 1999, nếu có nhu cầu tính thuế nhập khẩu theo thuế suất ưu đãi nhưng chưa chuẩn bị kịp giấy chứng nhận xuất xứ thì người nhập khẩu được nợ giấy chứng nhận xuất xứ trong khoảng thời gian tối đa là 60 ngày kể từ ngày hoàn thành thủ tục hải quan. Cơ quan hải quan sẽ tạm thời tính thuế nhập khẩu theo thuế suất thông thường để người nhập khẩu thực hiện nghĩa vụ thuế của mình. Trong thời hạn 60 ngày, nếu người nhập khẩu xuất trình được giấy chứng nhận xuất xứ hợp lệ thì cơ quan hải quan sẽ tính lại thuế nhập khẩu theo thuế suất ưu đãi và hoàn trả lại phần thuế chênh lệch cho người nhập khẩu. Các loại thuế và phí khác, nếu được thu dựa vào thuế nhập khẩu (như thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt...) cũng sẽ được cơ quan hải quan tính lại theo mức thuế nhập khẩu ưu đãi và hoàn trả lại phần chênh lệch cho người nhập khẩu.

Từ ngày 01 tháng 3 năm 1999 việc nộp giấy chứng nhận xuất xứ và các trường hợp được nộp chậm giấy chứng nhận xuất xứ được thực hiện theo quy định tại Thông tư liên Bộ Thương mại -

Tổng cục Hải quan số 280/TCHQ-GSQL ngày 29/11/1995.

III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc liên quan đến giấy chứng nhận xuất xứ, người nhập khẩu có thể liên hệ với các Vụ Chính sách Thị trường Ngoài nước của Bộ Thương mại để được hướng dẫn thêm. Cụ thể:

- Nếu hàng hóa nhập khẩu có xuất xứ từ thị trường Đông Á, Đông Nam Á và Châu Đại Dương, liên hệ Vụ Châu Á - Thái Bình Dương tại số máy (04) 824.68.05 và (04) 825.49.15.

- Nếu hàng hóa nhập khẩu có xuất xứ từ thị trường Tây Á, Nam Á và Châu Phi, liên hệ Vụ Châu Phi và Tây Nam Á tại số máy (04)826.25.20 và (04)824.68.04.

- Nếu hàng hóa nhập khẩu có xuất xứ từ thị trường Châu Âu và Châu Mỹ, liên hệ Vụ Âu - Mỹ tại số máy (04)826.25.22 và (04)826.25.27.

2. Bộ Thương mại đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và cơ quan trung ương của các đoàn thể phổ biến nội dung Thông tư này cho các doanh nghiệp thuộc quyền quản lý của mình biết và thực hiện, đồng thời phản ánh những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Thông tư này để Bộ Thương mại và Tổng cục Hải quan kịp thời điều chỉnh phù hợp.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

KT. Bộ trưởng Bộ Thương mại
Thủ trưởng

MAI VĂN DẦU